

Số: 3688/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 13 tháng 12 năm 2012.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Đồng Nai.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 05/2008/NĐ-CP ngày 14/01/2008 của Chính phủ về Quỹ bảo vệ và phát triển rừng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 2659/TTr-SNN-LN ngày 12/10/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Đồng Nai trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Quỹ) là một tổ chức tài chính Nhà nước, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai.

- Tên giao dịch quốc tế: Dong Nai Forest Protection and Development Fund. Tên viết tắt: Dong Nai FPDF.

- Trụ sở của Quỹ được đặt tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Đường Đồng Khởi, KP3 phường Tân Hiệp, Tp Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Tổ chức, bộ máy của Quỹ

Tổ chức Bộ máy quản lý, điều hành của Quỹ gồm: Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ và Bộ máy điều hành Quỹ.

1. Hội đồng quản lý Quỹ: Có 07 thành viên, mỗi thành viên được gọi là ủy viên Hội đồng quản lý Quỹ.

a) Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là lãnh đạo Sở Tài chính.

c) Các ủy viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo các sở, ngành:

- Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Kế hoạch và Đầu tư;

- Tài nguyên và Môi trường;

- Công Thương;

- Cục Thuế.

d) Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các ủy viên Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo qui định hiện hành và Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Quỹ (sau đây gọi tắt là Điều lệ Quỹ).

đ) Hội đồng Quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, chế độ làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện theo Điều lệ Quỹ.

e Các ủy viên Hội đồng quản lý Quỹ phải có kiến thức, kinh nghiệm về các lĩnh vực như: tài chính, đầu tư vốn, quản trị doanh nghiệp, lâm nghiệp.

g) Nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ là 05 năm; ủy viên của Hội đồng quản lý Quỹ có thể được bổ nhiệm lại theo quy định.

h) Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng Điều lệ Quỹ, trình UBND tỉnh ban hành để tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của mình trước UBND tỉnh và pháp luật.

2. Ban Kiểm soát Quỹ: Có tối đa 03 thành viên, giúp Hội đồng quản lý Quỹ giám sát hoạt động của Bộ máy điều hành Quỹ. Ban Kiểm soát hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

a) Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát Quỹ hoạt động theo Quy chế do Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt. Ban Kiểm soát còn có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- Kịp thời phát hiện, báo cáo ngay với Hội đồng quản lý Quỹ và trong trường hợp cần thiết thì báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về những hoạt động không bình thường, có dấu hiệu vi phạm pháp luật, hoặc các vi phạm trong việc quản lý tài chính của bộ máy điều hành Quỹ.

- Không được tiết lộ kết quả kiểm tra, kiểm soát khi chưa được Hội đồng quản lý Quỹ chấp thuận.

- Trưởng Ban Kiểm soát Quỹ phải chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Hội đồng quản lý Quỹ và pháp luật về những tiêu cực hoặc bỏ qua các hành vi vi phạm đã phát hiện; về các thiệt hại của Quỹ nếu tiết lộ kết quả kiểm tra, kiểm soát khi chưa có sự chấp thuận của Hội đồng quản lý Quỹ.

- Trường hợp đột xuất, vì lợi ích của Quỹ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát, Trưởng Ban Kiểm soát có quyền báo cáo trực tiếp với Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ hoặc Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Trưởng Ban Kiểm soát Quỹ do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ.

c) Các thành viên khác của Ban Kiểm soát Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm theo đề nghị của Trưởng Ban Kiểm soát.

3. Bộ máy điều hành Quỹ: Có 08 đến 10 người, gồm: Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán và các bộ phận nghiệp vụ (Tổ chức - Hành chính; Kế hoạch - Kỹ thuật; Thẩm định) hoạt động theo chế độ chuyên trách, ngoại trừ Giám đốc

Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Bộ máy điều hành Quỹ thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều lệ Quỹ và quy định pháp luật.

a) Giám đốc Quỹ do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ.

b) Các Phó Giám đốc, Kế toán và các Trưởng, phó phòng nghiệp vụ của Quỹ được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo qui định tại Điều lệ Quỹ.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Quỹ

1. Nhiệm vụ:

- Vận động, tiếp nhận và quản lý các khoản đóng góp bắt buộc; nguồn viện trợ, tài trợ, đóng góp tự nguyện, uỷ thác của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước; nguồn tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

- Tổ chức thẩm định, xét chọn chương trình, dự án hoặc các hoạt động phi dự án, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc quyết định theo thẩm quyền.

- Hỗ trợ tài chính cho các chương trình, dự án hoặc các hoạt động phi dự án.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các đối tượng trong việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí do Quỹ hỗ trợ.

- Thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thống kê, kế toán, kiểm toán và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả các nguồn vốn; bảo toàn và phát triển vốn; tự bù đắp chi phí quản lý.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao hoặc quy định.

2. Quyền hạn:

- Phân bổ kinh phí cho từng chương trình, dự án hoặc các hoạt động phi dự án theo kế hoạch hàng năm được phê duyệt.

- Kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện chương trình, dự án hoặc các hoạt động phi dự án được Quỹ hỗ trợ.

- Đình chỉ, thu hồi kinh phí đã hỗ trợ khi phát hiện tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn vi phạm cam kết về sử dụng kinh phí hoặc vi phạm các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Kiến nghị với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành, bổ sung, sửa đổi các quy định về đối tượng, hoạt động được hỗ trợ từ Quỹ.

Điều 4. Nguồn tài chính hình thành Quỹ

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ vốn ban đầu là 10 tỷ đồng (mười tỷ đồng).

- Thu từ các khoản đóng góp bắt buộc của các đối tượng được quy định tại Điều 10 Nghị định số 05/2008/NĐ-CP ngày 14/01/2008 của Chính phủ.

- Tài trợ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức quốc tế; tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước.

- Vốn nhận ủy thác từ các tổ chức quốc tế, tổ chức và cá nhân trong nước và ngoài nước; từ các Quỹ và các nguồn tài chính khác.

- Hỗ trợ từ Quỹ Trung ương.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 7. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch, phó Chủ tịch, các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ và Bộ máy điều hành Quỹ; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7 (để thực hiện);
- Các Bộ: NN và PTNT, KHĐT, Tài chính, TNMT, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Tổng Cục Thuế;
- Tổng cục Lâm nghiệp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, phó VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT (CNN, KT).

CHỦ TỊCH



Đinh Quốc Thái